

Số: 23/24/BC-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: **NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT**
- Địa chỉ trụ sở chính: **Tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TPHCM**
- Điện thoại/Telephone: (84-28) 62679679 Fax: (84-28) 62638668
Email: bvbank247@bvbank.net.vn
- Vốn điều lệ: **5.016.800.000.000 đồng**
- Mã chứng khoán: **BVB**
- Mô hình quản trị công ty: **Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc**
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: **đã thực hiện**

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Tại ngày 26/04/2023, Ngân hàng TMCP Bản Việt đã tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 với các nội dung cụ thể sau:

- Thông qua Báo cáo của HĐQT về việc đánh giá công tác Hội đồng quản trị, kết quả triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ và kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 của BVBank.
- Thông qua định hướng hoạt động và kế hoạch kinh doanh năm 2023 của BVBank.
- Thông qua báo cáo kết quả triển khai các định hướng năm 2022 và kế hoạch thực hiện các định hướng năm 2023 của Ban điều hành.
- Thông qua báo cáo thực hiện nhiệm vụ năm 2022 của Ban kiểm soát.
- Thông qua mức thù lao, chi phí hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2023.
- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của BVBank.
- Thông qua báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.
- Thông qua tổng thù lao, phụ cấp chuyên trách và chi phí hoạt động của TV HĐQT trong năm 2023.

- Thông qua phương án tăng vốn điều lệ năm 2023.
- Thông qua việc chuyển giao dịch cổ phiếu BVB từ UPCOM sang niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán.
- Thông qua việc thay đổi tên viết tắt bằng tiếng Anh của Ngân hàng TMCP Bản Việt.
- Thông qua việc bổ sung Điều lệ của Ngân hàng TMCP Bản Việt.
- Thông qua việc ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT ngân hàng quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông
(bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

ST T	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung
1	01/23/NQ-ĐHĐCĐ	26/04/2023	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Tính đến thời điểm 31/12/2023, Hội đồng quản trị Ngân Hàng TMCP Bản Việt có 05 thành viên, trong đó có 04 thành viên chuyên trách và 01 thành viên độc lập. Chi tiết như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm cho nhiệm kỳ 2020-2025	Ngày miễn nhiệm cho nhiệm kỳ 2020-2025
1	Ông Lê Anh Tài	Chủ tịch HĐQT	26/06/2020	
2	Bà Nguyễn Thanh Phương	Phó Chủ tịch HĐQT	26/06/2020	
3	Ông Ngô Quang Trung	Thành viên HĐQT	26/06/2020	
4	Ông Nguyễn Nhất Nam	Thành viên HĐQT	26/06/2020	
5	Ông Phạm Quang Khánh	Thành viên HĐQT độc lập	26/08/2020	

2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Anh Tài	4/4	100%	
2	Bà Nguyễn Thanh Phương	4/4	100%	
3	Ông Ngô Quang Trung	4/4	100%	
4	Ông Nguyễn Nhất Nam	4/4	100%	
5	Ông Phạm Quang Khánh	4/4	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành:

Hoạt động quản trị, giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành được thực hiện theo quy định của pháp luật, Điều lệ BVBank, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT và quy chế Quản trị nội bộ của Ngân hàng.

Hội đồng quản trị BVBank đã phân công nhiệm vụ cụ thể đối với từng thành viên, mỗi thành viên HĐQT được giao thực hiện công tác quản trị, giám sát theo từng lĩnh vực hoạt động trọng yếu của ngân hàng phù hợp với kinh nghiệm, chuyên môn, năng lực của từng thành viên nhằm góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của ngân hàng.

Đồng thời, để đảm bảo việc giám sát được chặt chẽ, đạt được hiệu quả cao trong quá trình hoạt động kinh doanh, HĐQT vẫn luôn phối hợp với Ban điều hành, và các thành viên khác tổ chức những cuộc họp định kỳ, đột xuất, cụ thể như sau:

- Hàng tháng: Hội đồng quản trị có tham gia họp giao ban với Ban điều hành để để giải quyết kịp thời các đề xuất của BĐH trong quá trình vận hành hoạt động BVBank, từ đó đảm bảo hoạt động của ngân hàng được an toàn, thông suốt theo đúng định hướng phát triển đã được thông qua.
- Hàng quý: HĐQT tổ chức phiên họp giao ban mở rộng giữa HĐQT, BKS với Ban điều hành và một số thành viên khác có liên quan để đánh giá chi tiết cụ thể hơn về tình hình hoạt động của Ngân hàng trong Quý vừa qua, từ đó có những chỉ đạo định hướng cho các nhiệm vụ trong thời gian tới và kịp thời đưa ra những ý kiến, đề xuất, định hướng phát triển hoạt động cho thời gian tiếp theo.
- Ngoài ra, HĐQT có tổ chức các phiên họp HĐQT bất thường khi có các công việc phát sinh cần giải quyết và xử lý.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị đã tiến hành cơ cấu và thành lập các ủy ban/Hội đồng/tiểu ban gồm:
 - ✓ Ủy ban quản lý rủi ro
 - ✓ Ủy Ban nhân sự
 - ✓ Ủy Ban Ngân hàng số
 - ✓ Hội đồng quản trị phê duyệt cấp tín dụng

- ✓ Hội đồng xử lý rủi ro tổn thất (tín dụng và phi tín dụng)
 - ✓ Hội đồng mua bán nợ
 - ✓ Ban xử lý nợ Hội sở
 - ✓ Hội đồng xử lý Bất động sản
 - ✓ Hội đồng thi đua khen thưởng
 - ✓ Hội đồng xử lý kỷ luật
 - ✓ Và một số Tiểu ban khác theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ BVBank.
- Các ủy ban/Hội đồng/tiểu ban đã hoạt động rất tích cực và hiệu quả, đã tham mưu, tư vấn cho HĐQT thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng và Điều lệ BVBank, nhằm hỗ trợ kịp thời Ban điều hành trong quá trình hoạt động kinh doanh cũng như quản trị rủi ro của Ngân hàng.
- Các ủy ban/Hội đồng/tiểu ban đều hoạt động theo đúng phạm vi chức năng được quy định cụ thể và được phổ biến công khai trên toàn hệ thống BVBank nhằm đảm bảo tính minh bạch. Đồng thời, các ủy ban/Hội đồng/tiểu ban vẫn luôn tiếp tục xem xét, theo dõi, rà soát và hoàn thiện văn bản lập quy trong lĩnh vực phụ trách để đảm bảo sự tách bạch giữa chức năng quản trị và giám sát của HĐQT với chức năng điều hành kinh doanh của Ban điều hành, tuân thủ quy định của pháp luật.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị đã ban hành trong năm 2023 (chi tiết theo phụ lục 01)

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Hiện tại, Ban kiểm soát BVB nhiệm kỳ 2020-2025 có 03 thành viên, bao gồm: 02 thành viên chuyên trách và 01 thành viên không chuyên trách.

Chi tiết như sau:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm nhiệm kỳ 2020-2025	Ngày miễn nhiệm Nhiệm kỳ 2015-2020
1	Bà Phan Thị Hồng Lan	Trưởng ban kiểm soát	26/06/2020	
2	Ông Lê Hoàng Nam	Thành viên ban kiểm soát	26/06/2020	
3	Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy	Thành viên ban kiểm soát	26/08/2020	

Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Phan Thị Hồng Lan	8/8	100%	100%	
2	Ông Lê Hoàng Nam	8/8	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy	8/8	100%	100%	

Ngoài những cuộc họp nêu trên, các thành viên BKS thường xuyên trao đổi, thống nhất, quyết định các nội dung, công việc thuộc chức năng nhiệm vụ được giao theo quy định.

2. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Giám sát thông qua công tác kiểm toán nội bộ: Qua các Báo cáo kiểm toán trực tiếp tại ĐVKD, kiểm toán theo chuyên đề và công tác giám sát từ xa, KTNB đã đưa ra nhiều kiến nghị và cảnh báo rủi ro đối với từng khách hàng, mảng hoạt động, nhân sự hoặc các quy định nội bộ cần chỉnh sửa.

HĐQT đã tổ chức họp định kỳ hàng Quý theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Ngân hàng.

HĐQT và Ban điều hành đã thực hiện và triển khai nghiêm túc các nội dung nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

BKS của BVBank hoạt động hoàn toàn độc lập với HĐQT và Ban điều hành. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, BKS luôn nhận được sự phối hợp và hỗ trợ từ HĐQT, Ban Điều hành cũng như các đơn vị kinh doanh, các phòng ban Hội sở và việc kiểm tra của BKS cũng hoàn toàn không gây khó khăn hoặc làm gián đoạn hoạt động kinh doanh của BVBank. Các kiến nghị và cảnh báo rủi ro đối với hoạt động của BVBank qua các Báo cáo của KTNB đều được HĐQT và Ban điều hành ghi nhận, đưa ra biện pháp, hướng xử lý cũng như chỉ đạo các đơn vị thực hiện chỉnh sửa các kiến nghị.

4. Hoạt động khác của BKS:

Với tốc độ tăng nhanh về mạng lưới của BVBank, để công tác KTNB đạt chất lượng và hiệu quả cao, BKS đã cơ cấu lại các bộ phận trong phòng KTNB đồng thời tuyển dụng nhân sự có kinh nghiệm trong công tác kiểm toán theo kế hoạch luôn được BKS chú trọng.

BKS đã hỗ trợ và giám sát công tác tổ chức và bầu cử tại ĐHĐCĐ thường niên hàng năm.

IV. Ban điều hành

Danh sách thành viên Ban điều hành tại ngày 31/12/2023 gồm 05 thành viên, chi tiết như sau:

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức danh	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1	Ngô Quang Trung	Tổng giám đốc	10/12/1973	Thạc sỹ	8/6/2016
2	Phạm Anh Tú	Phó Tổng giám đốc	14/07/1974	Đại học	Bổ nhiệm ngày 1/4/2012 Miễn nhiệm ngày 01/07/2023
3	Lê Văn Bé Mười	Phó Tổng giám đốc	10/3/1972	Thạc sỹ	1/5/2017
4	Nguyễn Thanh Tú	Phó Tổng giám đốc	27/02/1983	Thạc sỹ	15/06/2023
5	Phan Việt Hải	Phó Tổng giám đốc	18/12/1979	Thạc sỹ	15/06/2023
6	Văn Thành Khánh Linh	Phó Tổng giám đốc	30/08/1979	Thạc sỹ	15/06/2023

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông Lý Công Nha	01/11/1967	Đại học	17/03/2017

VI. Đào tạo về quản trị công ty

BVBank thường xuyên đề cử Thành viên HĐQT, Ban điều hành tham gia các hội thảo chuyên đề do Ngân hàng Nhà Nước, các cơ quan quản lý, các tổ chức quốc tế tổ chức nhằm nâng cao kiến thức chuyên môn, nắm bắt định hướng chính sách và xu thế phát triển dành cho các Thành viên HĐQT, Ban điều hành.

Bên cạnh những buổi hội thảo chuyên đề dành cho lãnh đạo cấp cao, BVBank đồng thời cũng đã thực hiện những khóa đào tạo dành cho các cấp quản lý khác để bắt kịp xu thế và định hướng phát triển hiện nay trong hệ thống ngân hàng và theo quy định của pháp luật Việt Nam như:

- Chương trình đào tạo hội nhập dành cho cấp quản lý mới gia nhập Ngân hàng.
- Tuyên truyền phổ biến Pháp luật về Phòng chống khủng bố, Pháp luật về Phòng chống tham nhũng, Phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố.
- Chương trình đào tạo về nhận biết giấy tờ tùy thân giả mạo; phân biệt chữ ký, hình dấu và tài liệu giả mạo.
- Chương trình đào tạo về Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và quy tắc ứng xử của cán bộ Ngân hàng, Bộ quy tắc ứng xử về hoạt động đại lý bảo hiểm.
- Chương trình đào tạo chuyên môn nghiệp vụ nâng cao như: thẩm định, quản lý rủi ro, phương pháp luận phân bổ lợi nhuận đa chiều (RAROC), kiến thức pháp luật, quản lý nhân sự, hướng dẫn sử dụng hệ thống CRM, hệ thống nhập liệu cấp tín dụng.
- Chương trình đào tạo dự án Năng lực lõi, dự án Quản trị trải nghiệm khách hàng
- Chương trình đào tạo kỹ năng giảng dạy chuyên nghiệp (Advanced Trainer)

- Chương trình đào tạo nâng cao kỹ năng quản lý, lãnh đạo (Leader Pro)

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của BVB (*chi tiết tại phụ lục 2*)
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Giao dịch phát sinh từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023

DVT: Triệu VND

Quan hệ	Các giao dịch	Số tiền
Công ty con	Tiền gửi có kỳ hạn	213.000
	Trả gốc và lãi tiền gửi	215.849
Các công ty liên quan	Tiền gửi có kỳ hạn	242.200
	Trả gốc và lãi tiền gửi	349.880
	Giải ngân cho vay	359.220
	Trả gốc và lãi tiền vay	345.825
Các bên liên quan khác	Thù lao trả cho Hội đồng quản trị	6.105
	Trong đó:	
	- Ông Lê Anh Tài – Chủ tịch	2.380
	- Bà Nguyễn Thanh Phương – Phó Chủ tịch	1.936
	- Ông Nguyễn Nhất Nam – Thành viên	1.489
	- Ông Phạm Quang Khánh – Thành viên độc lập	300
	Thù lao trả cho Ban kiểm soát	1.755
Thu nhập trả cho Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng	12.106	
Trong đó:		
Tiền lương của Tổng Giám đốc	4.589	
Tiền lương của người quản lý chủ chốt khác	7.517	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không phát sinh*
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: *Không phát sinh*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (*chi tiết tại phụ lục 3*)
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ đối với cổ phiếu của công ty: *Không phát sinh*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP. HĐQT
- CBTT theo quy định

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



LÊ ANH TÀI

PHỤ LỤC 01

(Ban hành kèm theo Báo cáo quản trị số 23/24/BC-HĐQT ngày 30/01/2024)

Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY	NỘI DUNG
1	01/2023/CV-CT.HĐQT	4/1/2023	Về việc làm rõ hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng
2	02/23/NQ-HĐQT	6/1/2023	Về việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở một số Chi nhánh/Phòng giao dịch CN Hưng Yên
3	03/23/NQ-HĐQT	6/1/2023	Về việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở một số Chi nhánh/Phòng giao dịch PGD Ninh Kiều
4	04/2023/QĐ-HĐQT	13/1/2023	Về việc khen thưởng đối với văn phòng hội đồng quản trị
5	05/23/QĐ-HĐQT	13/1/2023	Về việc chi thù lao bổ sung, chi thưởng thi đua tập thể và cá nhân năm 2022
6	06/23/QĐ-HĐQT	13/1/2023	Về việc chi thưởng đối với Ban lãnh đạo
7	06A/23/QĐ-HĐQT	17/1/2023	QĐ vv Điều chỉnh kế hoạch Kinh doanh năm tài chính 2023
8	07/2023/BC-HĐQT	27/1/2023	Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2022
9	08/23/QĐ-HĐQT	27/1/2023	Về việc tiếp tục áp dụng quy định và quy trình phòng, chống rửa tiền
10	09/23/QĐ-HĐQT	6/2/2023	Về việc mua lại trước hạn trái phiếu phát hành kỳ hạn 07 năm (BVBLH2128004, BVBLH2128006, BVBLH2229001, BVB121034)
11	10/23/VB-HĐQT	7/2/2023	Văn bản chỉ đạo của thường trực Hội đồng quản trị về định hướng công tác quản lý và xử lý nợ.
12	11/23/NQ-HĐQT	8/2/2023	Về việc Ban hành quy chế ESOP năm 2023
13	11A/23/NQ-HĐQT	9/2/2023	Về việc thông qua danh sách CBNV được quyền mua ESOP 2023
14	12/2023/CV-CT.HĐQT	20/2/2023	Về việc nộp hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng theo Công văn số 482/UBCK-QLCB
15	13/23/NQ-HĐQT	20/2/2023	Về việc cập nhật địa chỉ trụ sở Chi nhánh Đông Sài Gòn
16	14/23/NQ-HĐQT	20/2/2023	Về việc cập nhật địa chỉ trụ sở PGD Thủ Đức
17	14A/HP12/23/NQ-HĐQT	20/2/2023	Về việc triển khai những nội dung tại cuộc họp HĐQT phiên 12 nhiệm kỳ 2020-2025
18	15/23/QĐ-HĐQT	28/2/2023	Về việc ban hành chính sách Miễn giảm lãi, phí trong quá trình xử lý, thu hồi nợ quá hạn, nợ xấu
19	16/23/QĐ-HĐQT	2/3/2023	Về việc điều chỉnh cơ cấu tổ chức của một số đơn vị Hội sở
20	17/23/QĐ-HĐQT	3/3/2023	QĐ vv thành lập Ban Tổ chức ĐHCĐ năm 2023
21	18/23/QĐ-HĐQT	9/3/2023	Về việc Cử cán bộ đi công tác nước ngoài
22	18A/23/QĐ-HĐQT	10/3/2023	Về việc chấm dứt hiệu lực Quy chế Phòng, chống rửa tiền
23	18B/23/QĐ-HĐQT	10/3/2023	Về việc thông qua kế hoạch kinh doanh và tăng vốn giai đoạn 2023-2026
24	19/23/QĐ-HĐQT	10/3/2023	Phê duyệt quy định và quy trình phòng, chống rửa tiền
25	19A/23/TB/CT.HĐQT	15/3/2023	Thông báo về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu-gửi VSD
26	20/2023/TB-CT.HĐQT	16/3/2023	Thông báo về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu)
27	21/2023/CV-CT.HĐQT	16/3/2023	Thông báo phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY	NỘI DUNG
28	22/2023/CV-CT.HĐQT	16/3/2023	Thông báo chào bán cổ phiếu ra công chúng
29	23/23/BC-CT.HĐQT	16/3/2023	Báo cáo phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty
30	24/2023/CV-CT.HĐQT	16/3/2023	Công văn giải trình về tách phiếu biểu quyết của cổ đông là cán bộ công nhân viên theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 01/22/NQ-ĐHĐCĐ ngày 08/04/2022
31	25/23/NQ-HĐQT	16/3/2023	Về việc thông qua phương án phát hành, hồ sơ đăng ký phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn người lao động ESOP
32	26/2023/QĐ-HĐQT	16/3/2023	Về việc điều chỉnh chế độ với chức danh Trưởng văn phòng HĐQT
33	27/2023/CV-CT.HĐQT	30/3/2023	Về việc cung cấp số liệu nhà đầu tư nước ngoài sở hữu cổ phần của BVB theo CV số 1235/TTGSNH6 ngày 28/03/2023
34	28/23/QĐ-HĐQT	3/4/2023	Về việc phê duyệt chi phí bảo trì hệ thống công nghệ thông tin năm 2023
35	28A/2023/CV-CT.HĐQT	3/4/2023	Thông báo xác nhận danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán nhận cổ phiếu phát hành tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
36	28B/2023/CV-CT.HĐQT	3/4/2023	Thông báo xác nhận danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán được phân bổ quyền mua cổ phần
37	29/2023/CV-CT.HĐQT	5/4/2023	Thông báo chào bán cổ phiếu ra công chúng - Thông báo tổng hợp
38	30/23/QĐ-HĐQT	6/4/2023	Về việc thông qua quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Quản lý rủi ro
39	30A/23/QĐ-HĐQT	6/4/2023	Về việc thành lập Ủy ban quản lý rủi ro
40	31/23/TM-HĐQT	7/4/2023	Thư mời cổ đông dự họp ĐHĐCĐ thường niên 2023
41			Chương trình đại hội
42			Nội quy đại hội
43			Tờ trình ĐHĐCĐ về việc thành lập danh sách Đoàn chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu
44	35/23/BC-HĐQT	7/4/2023	Báo cáo về việc đánh giá công tác của HĐQT, kết quả triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ và kết quả hoạt động kinh doanh của Ngân hàng TMCP Bản Việt năm 2022
45	36/23/TT-HĐQT	7/4/2023	Tờ trình về việc thông qua định hướng hoạt động và kế hoạch kinh doanh năm 2023 của BVB
46	37/23/TT-HĐQT	7/4/2023	Tờ trình về việc thông qua BCTC riêng và hợp nhất năm tài chính 2022 đã kiểm toán
47	38/23/TT-HĐQT	7/4/2023	Tờ trình về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022
48	39/23/TT-HĐQT	7/4/2023	Tờ trình về việc tổng thù lao, phụ cấp chuyên trách và chi phí hoạt động của Thành viên HĐQT năm 2022
49	40/23/TT-HĐQT	7/4/2023	Tờ trình phương án tăng vốn điều lệ năm 2023
50	41/23/TT-HĐQT	7/4/2023	Tờ trình chuyển giao dịch cổ phiếu BVB từ UPCOM sang niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán
51	42/23/TT-HĐQT	7/4/2023	Thay đổi tên viết tắt bằng tiếng Anh của Ngân hàng
52	43/23/TTR-HĐQT	7/4/2023	Tờ trình về các nội dung ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT
53	44/23/TTR-HĐQT	7/4/2023	Tờ trình về việc bổ sung Điều lệ của BVB
54	45/23/NQ-HĐQT	7/4/2023	Về việc thông qua dự thảo văn kiện ĐHĐCĐ 2023
55	45A/23/NQ-HĐQT	11/4/2023	Về việc thay đổi tên gọi, địa điểm đặt trụ sở PGD Hạ Long
56	45B/23/NQ-HĐQT	11/4/2023	Về việc thay đổi địa điểm trụ sở CN Thuận An
57	45C/23/NQ-HĐQT	11/4/2023	Về việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở PGD Vinh Hải
58	45D/23/NQ-HĐQT	11/4/2023	Về việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở PGD Chư Sê
59	46/23/QĐ-HĐQT	12/4/2023	Về việc thông qua kết quả đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
60	47/23/QĐ-HĐQT	12/4/2023	Về việc ban hành Quy chế tổ chức bộ máy của Ngân hàng TMCP Bản Việt

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY	NỘI DUNG
61	47A/23/QĐ-HĐQT	17/4/2023	Về việc thông qua dự thảo văn kiện ĐHCĐ 2023 (sửa đổi, bổ sung)
62	48/23/TT-HĐQT	20/4/2023	Tờ trình phương án tăng vốn điều lệ năm 2023 (Điều chỉnh)
63	48/23/QĐ-HĐQT	20/4/2023	Về việc điều chỉnh Phương án phát hành trái phiếu ra công chúng tăng vốn cấp 2 năm 2021-2022
64	49/23/NQ-HĐQT	20/4/2023	Về việc thông qua dự thảo văn kiện ĐHCĐ 2023 (sửa đổi, bổ sung lần 2)
65	50/23/BC-HĐQT	27/4/2023	Báo cáo về việc thông qua Nghị Quyết ĐHCĐ thường niên năm 2023 - Gửi cơ quan thanh tra giám sát NHNN
66	51/23/BC-HĐQT	27/4/2023	Báo cáo về việc thông qua Nghị Quyết ĐHCĐ thường niên năm 2023 - Gửi UBCK NN
67	52/23/QĐ-HĐQT	8/5/2023	Về việc thông qua kết quả phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phê duyệt danh sách nhà đầu tư được phân phối lại cổ phiếu lẻ, cổ phiếu không đặt mua hết
68	53/2023/CV-CT.HĐQT	8/5/2023	Về việc dừng phát hành cổ phiếu theo chương trình Lựa chọn người lao động năm 2022
69	53A/2023/CV-CT.HĐQT	9/5/2023	Về việc điều chỉnh loại chứng khoán
70	54/23/NQ-HĐQT	10/5/2023	Về việc thay đổi tên gọi, địa điểm đặt trụ sở CN Sông Hàn
71	55/23/NQ-HĐQT	10/5/2023	Về việc thay đổi tên gọi, địa điểm đặt trụ sở CN Nha Trang
72	56/23/NQ-HĐQT	10/5/2023	Về việc thay đổi tên gọi, địa điểm đặt trụ sở PGD Rạch Giá
73	57/23/NQ-HĐQT	10/5/2023	Về việc thay đổi tên gọi, địa điểm đặt trụ sở CN Kiên Giang
74	58/23/NQ-HĐQT	10/5/2023	Về việc sửa đổi vốn điều lệ Ngân hàng TMCP Bản Việt
75	59/23/CV-CT.HĐQT	11/5/2023	Về việc cam kết bổ sung hồ sơ thay đổi giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại VSD
76	60/2023/CV-CT.HĐQT	11/5/2023	Thông báo xác nhận danh sách tổng hợp nhà đầu tư mua chứng khoán phát hành thêm
77	61/23/QĐ-HĐQT	15/5/2023	Về việc mua lại trước hạn Trái phiếu phát hành kỳ hạn 07 năm (BVBL2229002, BVBL2229003, BVBL2229004, BVBL2229005, BVBL2229006)
78	61/HP13/23/NQ-HĐQT	17/5/2023	Về việc triển khai những nội dung tại cuộc họp HĐQT phiên 13 nhiệm kỳ 2020-2025
79	61A/23/NQ-HĐQT	19/5/2023	Về việc thay đổi tên gọi, địa điểm đặt trụ sở PGD Rạch Giá
80	61B/23/NQ-HĐQT	19/5/2023	Về việc thay đổi tên gọi, địa điểm đặt trụ sở CN Kiên Giang
81	63/23/NQ-HĐQT	25/5/2023	Về việc thông qua kết quả thực hiện Phương án phát hành cổ phần tăng vốn năm 2022 của Ngân hàng TMCP Bản Việt
82	64/2023/CV-CT.HĐQT	25/5/2023	Công văn về việc báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng
83	65/23/CĐ-HĐQT	30/5/2023	Báo cáo, khắc phục và xây dựng phương án xử lý theo yêu cầu của Ban kiểm soát
84	65A/23/QĐ-HĐQT	1/6/2023	Về việc áp dụng tên viết tắt bằng tiếng Anh "BVBank" trên toàn hệ thống
85	66/23/CV-CT.HĐQT	2/6/2023	Về việc bổ sung hồ sơ cho Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam
86	67/23/NQ-HĐQT	2/6/2023	Về việc thông qua thay đổi vốn điều lệ Ngân Hàng TMCP Bản Việt
87	68/23/QĐ-HĐQT	5/6/2023	Về việc phân quyền phê duyệt miễn, giảm lãi và xử lý TSĐĐ trong hoạt động xử lý nợ
88	69/23/CV-CT.HĐQT	6/6/2023	Về việc cam kết bổ sung hồ sơ thay đổi giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại VSD
89	70/23/CV-CT.HĐQT	6/6/2023	Danh sách cổ đông hạn chế chuyển nhượng cổ phần phát hành thêm
90	71/23/QĐ-HĐQT	12/6/2023	Về việc thông qua sửa đổi vốn điều lệ Ngân hàng TMCP Bản Việt
91	72/23/TB-HĐQT	14/6/2023	QĐ về việc bổ nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc đối với chị Văn Thành Khánh Linh
92	73/23/CV-CT.HĐQT	14/6/2023	QĐ về việc bổ nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc đối với anh Phan Việt Hải
93	74/23/CV-CT.HĐQT	14/6/2023	QĐ về việc bổ nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc đối với anh Nguyễn Thanh Tú

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY	NỘI DUNG
94	75/23/TB-HĐQT	15/6/2023	Về việc nhận đơn đề nghị chấm dứt hợp đồng lao động theo nguyện vọng đối với ông Phạm Anh Tú
95	75A/23/BC-CT.HĐQT	15/6/2023	Về việc thay đổi nhân sự Ban Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Bản Việt (BVBank)
96	76/23/QĐ-HĐQT	16/6/2023	Về việc tăng diện tích thuê trụ sở tại Tòa nhà HMTown
97	77/23/CV-CT.HĐQT	20/6/2023	Về việc bổ sung hồ sơ cho Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam
98	78/2023/CV-CT.HĐQT	23/6/2023	Về việc bổ sung hồ sơ cho Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
99	79/23/QĐ-HĐQT	27/6/2023	Về việc phê duyệt Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025
100	79A/23/VB-HĐQT	28/6/2023	Chỉ đạo của thường trực HĐQT về công tác quản lý và xử lý nợ 6 tháng cuối năm 2023
101	80/23/QĐ-HĐQT	30/6/2023	Vv chấm dứt hợp đồng lao động theo nguyện vọng đối với ông Phạm Anh Tú, hiệu lực ngày 01/07/2023
102	81/23/BC-CT.HĐQT	30/6/2023	Về việc thay đổi nhân sự Ban Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Bản Việt (BVBank)
103	82/2023/BVB	30/6/2023	Confirmation letter
104	83/2023/BVB	30/6/2023	Shareholder structure
105	84/23/QĐ-HĐQT	17/7/2023	Về việc điều chỉnh Phương án phát hành trái phiếu ra công chúng tăng vốn cấp 2 năm 2021-2022
106	85/23/QĐ-HĐQT	20/7/2023	Về việc mua lại trước hạn trái phiếu riêng lẻ phát hành năm 2020 TPRL012020
107	86/23/NQ-HĐQT	20/7/2023	Về việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở CN Kiên Giang
108	87/23/NQ-HĐQT	20/7/2023	Về việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở PGD Rạch Giá
109	88/23/QĐ-HĐQT	24/7/2023	Về việc ban hành quy chế kế hoạch duy trì hoạt động liên tục trong điều kiện khủng hoảng
110	89/23/NQ-HĐQT	26/7/2023	Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Bản Việt
111	90/2023/BC-HĐQT	28/7/2023	Báo cáo tình hình quản trị Công ty từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/06/2023
112	90A/23/NQ-HĐQT	8/8/2023	Về việc phát triển mạng lưới năm 2024
113	90B/HP14/23/NQ-HĐQT	8/8/2023	Về việc triển khai những nội dung tại cuộc họp HĐQT phiên 14 nhiệm kỳ 2020-2025
114	91/23/NQ-HĐQT	18/8/2023	Về việc phê duyệt chủ trương nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa đất số 59, tờ bản đồ số 20, tại địa chỉ A9, Khu phố Thương mại, Đường 30-4, khu phố 1, phường 3, thị xã tây ninh, tỉnh tây ninh
115	92/23/QĐ-HĐQT	18/8/2023	Về việc triển khai Logo mới BVBank và ứng dụng hình ảnh thương hiệu mới trong các hoạt động của Ngân hàng TMCP Bản Việt
116	92A/23/QĐ-HĐQT	24/8/2023	Về việc thông qua kết quả chào bán trái phiếu ra công chúng đợt 3
117	93/2023/CĐ-HĐQT	28/8/2023	Về việc thực hiện theo yêu cầu, kiến nghị của BKS tại báo cáo số 33/2023/BKS-BVBank; Báo cáo số 38/2023/BC-BKS
118	93A/23/QĐ-HĐQT	30/8/2023	Về việc thông qua chủ trương bán nợ xấu cho VAMC năm 2023
119	94/23/QĐ-HĐQT	31/8/2023	Về việc Ban hành quy chế cấp tín dụng
120	95/2023/CV-TT.HĐQT	8/9/2023	Một số lưu ý liên quan đến đề xuất bán nợ cho VAMC
121	96/23/QĐ-HĐQT	14/9/2023	Về việc phân quyền phê duyệt miễn, giảm lãi đối với trường ĐVKD trong hoạt động xử lý nợ
122	96A/23/QĐ-HĐQT	20/9/2023	Về việc điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm tài chính 2023
123	97/23/QĐ-HĐQT	28/9/2023	Về việc điều chỉnh cơ cấu tổ chức của một số đơn vị hội sở
124	98/23/QĐ-HĐQT	28/9/2023	Về việc đăng ký giao dịch trái phiếu riêng lẻ của BVBank
125	99/23/QĐ-HĐQT	11/10/2023	Về việc sửa đổi, bổ sung quy chế tổ chức bộ máy của BVBank
126	100/23/QĐ-HĐQT	24/10/2023	Về việc mua lại trước hạn trái phiếu phát hành kỳ hạn 7 năm BVBL2229008

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY	NỘI DUNG
127	101/23/QĐ-HĐQT	24/10/2023	Về việc triển khai thực hiện theo yêu cầu của Ban kiểm soát nêu tại Báo cáo kết quả kiểm tra và giám sát quý 3 năm 2023
128	102/23/QĐ-HĐQT	31/10/2023	Về việc thông qua kế hoạch và ngân sách triển khai chiến dịch ra mắt nhận diện thương hiệu mới BVBank
129	103/23/QĐ-HĐQT	17/11/2023	Về việc điều chỉnh hạn mức bán nợ xấu cho VAMC năm 2023
130	103/HP13/23/NQ-HĐQT	1/12/2023	Nghị quyết hợp phiên 15 của Hội đồng quản trị
131	103A/23/QĐ-HĐQT	4/12/2023	Về việc sửa đổi, bổ sung sản phẩm cho vay dành cho người lao động tại BVBank
132	104/23/QĐ-HĐQT	18/12/2023	V/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng Bản Việt
133	105/23/QĐ-HĐQT	18/12/2023	Về việc mua lại khoản nợ xấu của Công ty CP Matexim Hải Phòng đã bán nợ cho VAMC
134	106/23/QĐ-HĐQT	18/12/2023	Về việc mua lại khoản nợ xấu của KH Thái Nguyên đã bán nợ cho VAMC
135	107/23/QĐ-HĐQT	25/12/2023	Về việc mua lại khoản nợ xấu của KH Công Ty CP TBT Group
136	108/23/QĐ-HĐQT	27/12/2023	Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân Hàng TMCP Bản Việt
137	109/23/QĐ-HĐQT	27/12/2023	Về việc phát hành trái phiếu ra công chúng tăng vốn cấp 2 năm 2024-2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



LÊ ANH TÀI

PHỤ LỤC 2

(Ban hành kèm theo Báo cáo quản trị số 23/24/BC-HĐQT ngày 30/01/2024)

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA BVBank

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/PP/DKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ							
1	Lê Anh Tài		Chủ tịch HĐQT	079072014628	412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TPHCM	22/04/2015		
2	Nguyễn Thanh Phương		Thành viên HĐQT	091180000104	412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TPHCM	22/04/2015		
3	Ngô Quang Trung		Thành viên HĐQT	001073000650	412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TPHCM	22/04/2015		
4	Nguyễn Nhất Nam		Thành viên HĐQT	096081005504	412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TPHCM	26/06/2020		
5	Phạm Quang Khánh		Thành viên HĐQT	001085028782	412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TPHCM	26/08/2020		
II	BAN KIỂM SOÁT							
1	Phan Thị Hồng Lan		Trưởng Ban kiểm soát	019167005906	412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TPHCM	22/04/2015		
2	Lê Hoàng Nam		Thành viên Ban kiểm soát	079074024804	412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TPHCM	22/04/2015		
3	Nguyễn Thị Thanh Thuý		Thành viên Ban kiểm soát	080173009791	412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TPHCM	26/08/2020		
III	BAN ĐIỀU HÀNH							
1	Ngô Quang Trung		Tổng giám đốc	001073000650	412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TPHCM	06/08/2016		
2	Lê Văn Bé Mười		Phó tổng giám đốc	086072003101	412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TPHCM	05/01/2017		
3	Phạm Anh Tú		Phó tổng giám đốc	022946108	412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TPHCM	04/01/2012	1/7/2023	Miễn nhiệm theo nguyện vọng

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/PP/DKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
4	Vân Thành Khánh Linh		Phó tổng giám đốc	079179003400	412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TPHCM	15/06/2023		
5	Nguyễn Thanh Tú		Phó tổng giám đốc	079083017006	412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TPHCM	15/06/2023		
6	Phan Việt Hải		Phó tổng giám đốc	001079026385	412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TPHCM	15/06/2023		
IV	KẾ TOÁN TRƯỞNG							
1	Lý Công Nha		Kế toán trưởng	095067002830	412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TPHCM	17/03/2017		
V	CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN							
1	Công ty TNHH MTV QL&KTTS-NH TMCP Bản Việt			0311401011	412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TPHCM	18/11/2011		

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



LÊ ANH TÀI

PHỤ LỤC 3

(Ban hành kèm theo Báo cáo quản trị số 23/24/BC-HĐQT ngày 30/01/2024)

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Tại thời điểm 31/12/2023)

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	LÊ ANH TÀI		Chủ tịch HĐQT			14,372,299	2.86%	
1.1	Huỳnh Thanh Phương					230		
1.2	Lê Văn Khanh							
1.3	Lê Thị Cúc							
1.4	Lê Thị Cẩm Tú							
1.5	Lê Thị Cẩm Thu							
1.6	Lê Thị Cẩm Thảo							
1.7	Lê Huỳnh Anh Thư							
1.8	Lê Huỳnh Khánh Vân							
1.9	Lê Huỳnh Thủy Tiên							
1.10	Ung Nho Quang							
1.11	Nguyễn Đức Huy							
2	NGUYỄN THANH PHƯỢNG		Thành viên HĐQT			22,866,665	4.56%	
2.1	Nguyễn Tấn Dũng							
2.2	Trần Thanh Kiệt							
2.3	Nguyễn Thanh Nghị							
2.4	Nguyễn Minh Triết							
2.5	Nguyễn Hoàng Bảo							
2.6	Nguyễn Bá Bang							
2.7	Vũ Thị Kim Phàn							
2.8	Phan Diệu Linh							
2.9	Đổng Thanh Vi							
2.10	Nguyễn Bảo Hoàng Mi							
2.11	Nguyễn Bảo Hoàng Mai							
2.12	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ ĐTCK Bản Việt		Chủ tịch HĐQT		Tầng 5, Tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, Tp.HCM			
2.13	Công ty Cổ phần Bất Động Sản Bản Việt		Thành viên HĐQT		3A Tôn Đức Thắng, P.Bến Nghé, Q.1, HCM			
2.14	Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap		Chủ tịch HĐQT		Tầng 15, tháp tài chính Bitexco Số 2 hải Triều, Q.1, TP.HCM			

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.15	Công ty TNHH PHOENIX HOLDINGS		Thành viên HĐQT		Tầng 5, Tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 05, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam			
2.16	Công ty cổ phần GOOD DAY HOSPITALITY		Thành viên HĐQT		2-6Bis Điện Biên Phủ, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam			
3	NGÔ QUANG TRUNG		Thành viên HĐQT kiêm TGĐ			15,680,000	3.13%	
3.1	Ngô Quang Minh							
3.2	Nguyễn Mai Hương							
3.3	Đỗ Thị Thu Phương							
3.4	Ngô Quang Quyển							
3.5	Ngô Phương Hằng							
3.6	Ngô Ngọc Linh							
4	NGUYỄN NHẤT NAM		Thành viên HĐQT			5,002,836	0.99%	
4.1	Trần Thị Đăng Ngọc					5,262,960	1.05%	
4.2	Nguyễn Ngọc Ánh Minh							
4.3	Nguyễn Ngọc Nam Anh							
4.4	Nguyễn Danh Dự							
4.5	Lâm Thị Mỹ							
4.6	Trần Thanh Sử							
4.7	Nguyễn Thị Thu Ba							
4.8	Nguyễn Thị Ngọc Hằng							
4.9	Nguyễn Thị Ngọc Phương							
4.10	Ngô Văn Phấn							
4.11	Nguyễn Thị Ngọc Dung							
4.12	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền							
4.13	Nguyễn Anh Đức							
5	PHẠM QUANG KHÁNH		Thành viên HĐQT					
5.1	Huỳnh Ngọc Anh							
5.2	Phạm Anh Thư							
5.3	Phạm Thế Tuấn							
5.4	Đậu Thị Ngọc Trâm							
5.5	Phạm Quang Minh							
5.6	Huỳnh Duy Lộc							
5.7	Chu Thị Bích Ngà							
6	PHAN THỊ HỒNG LAN		Trưởng BKS					
6.1	Phan Đình Cung							
6.2	Nguyễn Thị Xuân							
6.3	Nguyễn Thanh Huyền							
6.4	Nguyễn Ngọc Quý							
6.5	Nguyễn Ngọc Lan Nhi							
6.6	Phan Bình Nguyên							
6.7	Phan Anh Tuấn							
6.8	Lê Thị Ánh Tuyết							
7	NGUYỄN THỊ THANH THỦY		Thành viên BKS					
7.1	Võ Minh Trục							
7.2	Võ Thuý An							

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.3	Võ Thuý Anh							
7.4	Nguyễn Ngọc Mẫn							
7.5	Nguyễn Thị Kim Liên							
7.6	Nguyễn Thị Kim Phụng							
7.7	Nguyễn Phúc Truyền							
7.8	Nguyễn Thanh Vũ							
7.9	Đặng Văn Nhanh							
7.10	Lê Thị Hồng Phương							
7.11	Dương Thị Ngoan							
7.12	Nguyễn Thị Năm							
7.13	Võ Thị Búp							
7.14	Lê Phước Toàn							
8	LÊ HOÀNG NAM		Thành viên BKS					
8.1	Lê Ngọc Long							
8.2	Nguyễn Thị Thủy							
8.3	Lê Thị Bích Ngọc							
8.4	Nguyễn Anh Phước							
8.5	Lê Hoàng Cường							
8.6	Nguyễn Huỳnh Ngọc Diễm							
8.7	Lê Nguyễn Trúc Quỳnh							
8.8	Lê Nguyễn Đức Trí							
8.9	Lê Nguyễn Đức Phúc							
9	LÊ VĂN BÉ MƯỜI		Phó TGĐ			5,921,479	1.18%	
9.1	Nguyễn Thị Minh Nguyệt							
9.2	Lê Nguyễn Huỳnh Như							
9.3	Lê Tuấn Mạnh							
9.4	Lê Văn Số							
9.5	Lê Thị Lượng							
9.6	Lê Văn Song							
9.7	Lê Văn Đò							
9.8	Lê Thị Phụng							
9.9	Lê Văn Sơn							
9.10	Lê Thị Bé Chính							
9.11	Lê Văn Lâm							
9.12	Lê Văn Bé Mười Một							
9.13	Lê Văn Bé Mười Hai							
9.14	Nguyễn Phú Hữu							
10	VĂN THÀNH KHÁNH LINH		Phó TGĐ			5,763,530	1.15%	
10.1	Văn Thành Sự							
10.2	Trần Thị Đầm							
10.3	Văn Thành Ngọc Linh							
10.4	Nguyễn Văn Bình							
10.5	Văn Thành Vinh Huy							
10.6	Võ Xuân Nam							
10.7	Võ Khánh Ngân							
10.8	Võ Khánh Hà					23,600	0.01%	
10.9	Trương Ngọc Lan							

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.10	Võ Xuân Ngọc							
11	NGUYỄN THANH TÚ		Phó TGD			6,747,361	1.34%	
11.1	Đặng Ngọc Thảo Uyên							
11.2	Nguyễn Hoàng Lâm							
11.3	Nguyễn Hoàng Uyên Lam							
11.4	Nguyễn Văn Đạt							
11.5	Trần Thị Liễu							
11.6	Đặng Ngọc Thảo							
11.7	Phạm Thị Thu Thảo							
11.8	Nguyễn Trần Thanh Trúc					3,833,332	0.76%	
11.9	Trần Minh Thế							
11.10	Nguyễn Thanh Toàn							
11.11	Bùi Thị Lan Hương							
11.12	Nguyễn Thanh Tùng							
11.13	Nguyễn Thị Ngọc Hạnh							
11.14	Nguyễn Trần Thụy Thanh Trà							
11.15	Phạm Bảo Minh							
11.16	Công ty CP Gold Coast Retail							
11.17	Công ty CP Seven System Việt Nam							
12	PHAN VIỆT HẢI		Phó TGD			7,502,110	1.50%	
12.1	Trần Thụy Quế Hương							
12.2	Phan Khánh Lâm							
12.3	Phan Phúc Lâm							
12.4	Nguyễn Thị Thư							
12.5	Phan Thu Vân							
12.6	Trần Quế Hiệp							
12.7	Lê Thị Hồng Châu							
13	LÝ CÔNG NHA		Kế toán trưởng			5,418,517	1.08%	
13.1	Lê Nguyễn Quý Thảo							
13.2	Lê Công Minh							
13.3	Lý Lê Thảo Uyên							
13.4	Lý Thái Công							
13.5	Liêu Thị Huối							
13.6	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác Tài sản - Ngân hàng TMCP Bản Việt							

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



LÊ ANH TÀI

PHỤ LỤC 4

(Ban hành kèm theo Báo cáo quản trị số 23/24/BC-HĐQT ngày 30/01/2024)

GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA BVBank
(Tại thời điểm 31/12/2023)

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	LÊ ANH TÀI		10,265,928	2.80%	14,372,299	2.86%	Quyền mua 4:1 và chia cổ tức bằng cổ phiếu 15%
2	NGUYỄN THANH PHƯỢNG		16,333,333	4.45%	22,866,665	4.56%	Quyền mua 4:1 và chia cổ tức bằng cổ phiếu 15%
3	NGÔ QUANG TRUNG		11,200,000	3.05%	15,680,000	3.13%	Quyền mua 4:1 và chia cổ tức bằng cổ phiếu 15%
4	NGUYỄN NHẤT NAM		3,573,455	0.97%	5,002,836	0.99%	Quyền mua 4:1 và chia cổ tức bằng cổ phiếu 15%
4.1	TRẦN THỊ ĐĂNG NGỌC	Vợ	3,759,258	1.02%	5,262,960	1.05%	Quyền mua 4:1 và chia cổ tức bằng cổ phiếu 15%
5	LÊ VĂN BÉ MƯỜI		4,229,628	1.15%	5,921,479	1.18%	Quyền mua 4:1 và chia cổ tức bằng cổ phiếu 15%
6	LÝ CÔNG NHA		3,870,370	1.05%	5,418,517	1.08%	Quyền mua 4:1 và chia cổ tức bằng cổ phiếu 15%
7	VĂN THÀNH KHÁNH LINH		3,502,592	0.95%	5,763,530	1.15%	Quyền mua 4:1 và chia cổ tức bằng cổ phiếu 15%
7.1	VÕ XUÂN NAM	Chồng	19,100	0.01%	23,600	0.01%	Quyền mua 4:1 và chia cổ tức bằng cổ phiếu 15%
8	NGUYỄN THANH TÚ		4,269,171	1.16%	6,747,361	1.34%	Quyền mua 4:1 và chia cổ tức bằng cổ phiếu 15%
8.1	NGUYỄN TRẦN THANH TRÚC	Chị ruột	3,333,333	0.91%	3,833,332	0.76%	Quyền mua 4:1 và chia cổ tức bằng cổ phiếu 15%
9	PHAN VIỆT HẢI		4,704,444	1.28%	7,502,110	1.50%	Quyền mua 4:1 và chia cổ tức bằng cổ phiếu 15%

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



LÊ ANH TÀI